

BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ODA DỰ ÁN LCASP	
ĐẾN	Số: 168 Ngày: 11/4/2016

Số: 182 /BC-ODA

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quý I và kế hoạch triển khai quý II năm 2016 – Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp, tỉnh Hà Tĩnh.

Kính gửi: Ban quản lý các dự án Nông nghiệp-Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp Các bon thấp.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Nhà tài trợ ADB, Ban quản lý các dự án Nông nghiệp - Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp; Ban Quản lý các dự án ODA ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Tĩnh báo cáo kết quả thực hiện quý 1 và kế hoạch triển khai quý 2 năm 2016 - Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp Các bon thấp, cụ thể như sau:

A. Kết quả thực hiện các hoạt động triển khai trong quý 1 năm 2016.

I. Hợp phần 1: Quản lý chất thải chăn nuôi.

1. Tiểu hợp phần 1.1. Quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi và phát triển thị trường Các bon.

- Hoạt động 1:

+ Tập huấn cho cán bộ khuyến nông, nông dân và các bên liên quan khác về quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi: Tổ chức 01 lớp tập huấn về nuôi trùn quế và ủ phân compost tại huyện Can Lộc; thời gian 3 ngày; số lượng học viên tham gia 45 người, trong đó 26 nữ giới (chiếm 57,7%).

- Hoạt động 2:

+ Thông tin, tuyên truyền về quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi: Đang triển khai xây dựng, phát sóng 262 chương trình phát thanh trên đài phát thanh xã/phường; xây dựng, lắp đặt 262 bảng pano thông tin tuyên truyền;

+ Tập huấn về vận hành công trình khí sinh học, đảm bảo môi trường trong chăn nuôi: Tổ chức 02 lớp tại huyện Thạch Hà; số lượng hộ dân tham gia: 91 người, trong đó 50 nữ giới (chiếm 54,9%);

2. Tiểu hợp phần 1.2. Hỗ trợ phát triển các công trình khí sinh học.

- Hoạt động 7:

+ Kiểm tra, giám sát 5% công trình khí sinh học đang vận hành nhằm đảm bảo về môi trường (kiểm tra, đánh giá 150 công trình KSH đang vận hành): Chưa triển khai trong quý I/2016.

- Hoạt động 8:

+ Tập huấn thợ xây/lắp đặt, kỹ thuật viên (tổ chức 01 lớp KTV): Chưa triển khai trong quý I/2016;

+ Trong quý I/2016 trên địa bàn toàn tỉnh xây lắp được 414 công trình KSH (trong đó: 388 công trình KSH composite, 26 công trình xây gạch KT1, KT2), nâng tổng số công trình KSH đã xây lắp từ đầu Dự án lên 3.485 công trình (đạt 97% so với kế hoạch 3.600 công trình; đạt 61% so với kế hoạch 5.700 công trình).



K/c: Tổ Kế hoạch
Scan GD, PGB,
4 Tổ LCASP
11/4/2016
Thầy

Trong quý I/2016 đã nghiệm thu 300 công trình, KTV dự án đang tiếp tục triển khai, đôn đốc hộ dân đẩy nhanh hoàn thiện các hạng mục theo yêu cầu để nghiệm thu, hỗ trợ tài chính kịp thời.

(Chi tiết xem tại Phụ lục 1, 2)

II. Hợp phần 2: Tín dụng cho các chuỗi giá trị khí sinh học.

Các hoạt động phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng Hợp tác xã trong triển khai cho vay tín dụng.

- Trong quý I/2016: Đoàn tư vấn tín dụng của Ban quản lý dự án Trung ương có 01 cuộc làm việc tại Hà Tĩnh với các Ngân hàng cho vay trên địa bàn tỉnh, Ban QLDA tỉnh.

III. Hợp phần 3. Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp các bon thấp.

1. Tiểu hợp phần 3.2. Xây dựng các mô hình nông nghiệp các bon thấp.

- Hoạt động 2:

+ Thông tin, tuyên truyền về sản xuất Nông nghiệp các bon thấp (CSAWMP): Đang triển khai xây dựng 05 phóng sự truyền hình phát trên đài truyền tỉnh;

+ Tổ chức các chuyến tham quan trong nước, học tập trao đổi kinh nghiệm: Chưa triển khai trong quý I/2016.

2. Tiểu hợp phần 3.2. Xây dựng các mô hình nông nghiệp các bon thấp.

- Hoạt động 6:

+ Hội thảo xác định nhu cầu xây dựng, lựa chọn mô hình trình diễn và giới thiệu các công nghệ đã được nghiên cứu ứng dụng thành công cho nông dân và cán bộ tỉnh (tổ chức 01 cuộc hội thảo): Chưa triển khai trong quý I/2016;

+ Xây dựng mô hình trình diễn về sản xuất Nông nghiệp các bon thấp: Phối hợp với tư vấn dự án LIC, tổ chức triển khai đánh giá nhu cầu, thực trạng và xây dựng hoàn thành nội dung 02 mô hình trình diễn, 03 chủ đề nghiên cứu trình Ban QLDA Trung ương, ADB xem xét, phê duyệt.

(Chi tiết xem tại Phụ lục 3)

IV. Hợp phần 4: Chi quản lý dự án.

- Chi lương và phụ cấp cho Ban QLDA tỉnh: Trong quý I/2016: 195 triệu đồng;

- Chi phí hoạt động cho Ban QLDA tỉnh: Trong quý I/2016: 50 triệu đồng.

B. Kết quả giải ngân trong quý I năm 2016: 482.000.000 đồng, trong đó: Vốn ODA là 287.000.000 đồng, vốn đối ứng là 195.000.000 đồng.

(Chi tiết xem tại Phụ lục 4)

C. Kế hoạch triển khai trong quý 2 năm 2016.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các nội dung thông tin, tuyên truyền: Xây dựng, lắp đặt 262 bảng pano thông tin tuyên truyền; xây dựng 05 phóng sự truyền hình;

- Xây dựng và phát sóng 262 chương trình phát thanh trên đài phát thanh xã/phường tuyên truyền về các hoạt động dự án, xây lắp công trình KSH;

- Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn cho hộ nông dân về xây lắp, vận hành công trình khí sinh học; các lớp tập huấn cho cán bộ khuyến nông, nông dân chủ

chốt về kỹ thuật nuôi trùn quế, ủ phân compost trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố;

- KTV dự án tăng cường đi kiểm tra, tư vấn hộ dân, đẩy nhanh tiến độ xây lắp các công trình KSH quy mô nhỏ;

- Quyết toán Dự án năm 2015 khi Ban quản lý dự án Trung ương có lịch làm việc;

- Phối hợp làm việc với đoàn tư vấn ADB, Ban quản lý dự án Trung ương về đánh giá giữa kỳ kết quả hoạt động Dự án tại tỉnh Hà Tĩnh;

- Triển khai thực hiện các nội dung về thiết kế chi tiết mô hình trình diễn sản xuất Nông nghiệp các bon thấp khi ADB, Ban quản lý dự án Trung ương có ý kiến.

D. Một số kiến nghị, đề xuất.

- Đề nghị Ban quản lý dự án Trung ương, ADB sớm cho ý kiến về nội dung các mô hình trình diễn sản xuất Nông nghiệp các bon thấp, hướng dẫn chi tiết quy trình triển khai thực hiện mô hình tại tỉnh Hà Tĩnh;

- Ban hành phần mềm về quản lý thực hiện Dự án; quản lý cơ sở dữ liệu KSH;

- Ban hành các tài liệu và có hướng dẫn kỹ thuật xây lắp các công trình KSH quy mô vừa và lớn, đề nghị bổ sung thêm số lượng công trình hầm xây bằng gạch đối với loại hầm quy mô vừa (thể tích từ 50m³ - 499m³); ban hành tài liệu về tập huấn cho cán bộ khuyến nông, nông dân và các bên liên quan khác về quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi thuộc HP1 "Quản lý chất thải chăn nuôi".

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện quý 1 và kế hoạch triển khai quý 2 năm 2016 - Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp; Ban Quản lý các dự án ODA ngành Nông nghiệp và PTNT Hà Tĩnh báo cáo Ban quản lý dự án Trung ương được biết, chỉ đạo. / *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Giám đốc Sở phụ trách (để b/c);
- Trưởng ban, Phó Trưởng ban phụ trách;
- Lưu: VT, KHĐT₂.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GĐ Dự án Hỗ trợ NN Các bon thấp
Nguyễn Xuân Hoan**

EN N
Y
ODA
NH
PTNT
HNH

**Phụ lục 1: Bảng tổng hợp kết quả tham quan, hội thảo,
tập huấn về quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi quý 1 năm 2016**

Nội dung	Số lượng (cuộc/lớp)	Số ngày /(cuộc/lớp)	Số người tham gia				
			T. Số	Nữ		DTTS	
				SL	%	SL	%
Tập huấn đào tạo giáo viên (TOT); cán bộ khuyến nông, nông dân chủ chốt (<i>tập huấn nuôi trùn quế, ủ phân compost thuộc hoạt động 1, HP1</i>)	01	03	45	26	57,7	-	-
Tập huấn đào tạo KTV.	-	-	-	-	-	-	-
Tập huấn lắp đặt công trình khí sinh học đúng tiêu chuẩn kỹ thuật	-	-	-	-	-	-	-
Tập huấn cho người nông dân về vận hành công trình khí sinh học, quản lý chất thải chăn nuôi an toàn cho người nông dân	02	01	91	50	54,9	-	-
Các chuyến thăm quan trong nước.	-	-	-	-	-	-	-
Tổng số	03	04	136	76	55,8	0	0

Phụ lục 2: Kết quả xây dựng, lắp đặt công trình khí sinh học quý 1 năm 2016

Nội dung	Số hộ đăng ký xây/lắp công trình	Số công trình đang xây/lắp đặt	Quy mô công trình	Lũy kế thực hiện từ đầu dự án
KT1	-	5	≤ 50 m ³	73
KT2	-	21		445
Composit	-	388		2.967
Tổng số	1.251	414		3.485

Phụ lục 3: Bảng tổng hợp kết quả hội thảo, tập huấn về công nghệ sản xuất nông nghiệp các bon thấp Quý 1 năm 2016

Nội dung	Số lượng (cuộc/lớp)	Số ngày (cuộc/lớp)	Số người tham gia				
			T. Số	Nữ		DTTS	
				SL	%	SL	%
-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng số	0	0	0	0	0	0	0

Phụ lục 4: Báo cáo tình hình tài chính của Dự án năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2016			Tình hình trao thầu quý I			Tình hình giải ngân quý I/2016			Lũy kế tình hình giải ngân từ đầu dự án đến quý I/2016		
		Tổng	ADB	CPVN	Tổng	ADB	CPVN	Tổng	ADB	CPVN	Tổng	ADB	CPVN
Hợp phần I	Quản lý chất thải chăn nuôi	6.434,877	6.434,877	-	-	-	-	237	237	-	11.480	11.480	-
HP1.1	Quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi và phát triển thị trường các bon	2.138,27	2.138,27	-	-	-	-	-	-	-	1.667	1.667	-
HP1.2	Hỗ trợ phát triển công trình khí sinh học	4.296,605	4.296,605	-	-	-	237	237	-	-	9.813	9.813	-
Hợp phần III	Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp các bon thấp	2.248,300	2.248,300	-	-	-	-	-	-	-	456	314	142
3.1	Thúc đẩy ứng dụng nông nghiệp các bon thấp	184,8	184,8	-	-	-	-	-	-	-	202	59	142
3.2	Xây dựng các mô hình nông nghiệp các bon thấp	2.063,500	2.063,500	-	-	-	-	-	-	-	254	254	-
Hợp phần IV	Quản lý dự án	1.610	710	900	-	-	-	245	50	195	2.658	1.207	1.452
4.1	Chi thanh toán cá nhân	900	-	900	-	-	-	195	-	195	1.452	-	1.452
4.2	Chi phí thường xuyên	710	710	-	-	-	50	50	50	-	1.207	1.207	-
	Tổng cộng	10.293,18	9.393,18	900	-	-	482	287	195	195	14.594	13.000	1.594

(Phần nội dung: Liệt kê hoạt động theo dự toán được duyệt trong năm)